TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK
Bản án số: 27/2025/DS-ST
Ngày: 26/9/2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 -ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chiu ông Nguyễn Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Trọng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6- Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST- DS ngày 03 tháng 9 năm 2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST – DS ngày 15/9/2025 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng ", giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng T (V)

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn Đ. Chức vụ: Trưởng phòng, theo văn bản uỷ quyền số 30-2025-UQN-CTQT ngày 28/07/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Đặng Văn S: Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ. (có mặt)

Địa chỉ nơi làm việc: 3 N, phường P, tỉnh Đắk Lắk.

- **Bị đơn:** Ông Lê Văn Đ1 , sinh năm: 1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn I, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nay là thôn I, xã H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Đặng Văn S trình bày:

Lần 1: Ngày 03/12/2021, Ngân hàng V cho anh Lê Văn Đ1 vay số tiền là 100.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD 2133700444 , thời hạn vay: tính

từ ngày tiếp theo của V1 giải ngân vốn vay cho khách hàng đến ngày 15/11/2024. Lãi suất cho vay trong thời điểm giải ngân là 20%/ năm .

Tuy nhiên, tính đến ngày 26/9/2025 anh Lê Văn Đ1 mới trả cho Ngân hàng chúng tôi được 81.619.896 đồng tiền gốc và 34.247.252 đồng tiền lãi phát sinh. Còn nợ lại: 18.380.104 đồng và lãi phát sinh là 7.067.792 đồng .

Lần 2: Ngày 28/9/2023, Ngân hàng V1 cho anh Lê Văn Đ1 vay số tiền 36.900.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD 2327101194. Thời hạn vay : Tính từ ngày tiếp theo của ngày V1 giải ngân vốn vay cho khác hàng đến ngày 15/9/2027. Chu kỳ trả nợ gốc: định kỳ 01 lần/tháng vào ngày 15. Kỳ trả gốc đầu tiên vào ngày 15/10/2023. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 21%/ năm.

Tuy nhiên, anh Lê Văn Đ1 đã không thực hiện cam kết. Tính đến ngày 26/9/2025, anh Lê Văn Đ1 mới trả cho Ngân hàng chúng tôi được 4.989.002 đồng tiền gốc và 5.315.976 đồng tiền lãi phát sinh. Còn nợ lại: 31.910.998 đồng và lãi phát sinh là 12.960.090 đồng.

Tổng tiền gốc và lãi , anh Lê Văn Đ1 còn nợ ngân hàng chúngg tôi (tính đến ngày xét xử, ngày 26/9/2025) tiền gốc là 50.291.102 đồng và tiền lãi phát sinh là 20.027.882 đồng. Tổng cộng là 70.318.984 đồng.

Tại bản tự khai ngày 19/9/2025, anh Lê Văn Đ1 *trình bày:* Hiện nay tôi còn nợ Ngân hàng V1 khoản tiền là 50 triệu đồng đến 60 triệu đồng tiền lãi và gốc vay tín chấp nhưng do làm ăn thua lỗ nên tôi mất khả năng thanh toán khoản nợ trên.

Nay Ngân hàng V1 kiện đòi nợ, tôi đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện để khi nào tôi làm có tiền thì tôi sẽ trả cho Ngân hàng cả gốc và lãi phát sinh chứ hiện giờ tôi không có công ăn việc làm nên tôi cũng chưa có điều kiện để trả nợ.

Tại phiên toà:

Ngân hàng V1 đề nghị Hội động xét xử buộc anh Lê Văn Đ1 có trách nhiệm trả số tiền gốc còn nợ là 50.291.102 đồng và lãi tạm tính đến ngày 26/9/2024 là 20.027.882 đồng. Tổng cộng là: 70.318.984 đồng.

Buộc anh Lê Văn Đ1 phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 27/9/2024 đến khi trả hết nợ vay theo hợp đồng đã ký.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – *Đắk Lắk* tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tống đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần Hội đồng xét xử không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tống đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên toà sơ thẩm.

Về nội dung: Do vi phạm Hợp đồng tín dụng số LD 2133700444 ngày 03/12/2021 và LD 2327101194 ngày 28/9/2023 nên việc Ngân hàng V1 khởi kiện yêu cầu anh Lê Văn Đ1 trả các khoản nợ gốc và tiền lãi phát sinh là phù hợp với

quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V1.

- Buộc anh Lê Văn Đ1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng V1 số tiền còn nợ là 50.291.102 đồng nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 26/9/2024 là 20.027.882 đồng. Tổng cộng là: 70.318.984 đồng

- Buộc anh Lê Văn Đ1 phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 27/9/2024 đến khi trả hết nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của đương sự cũng như qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn (Ngân hàng V1) yêu cầu Tòa án giải quyết "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với bị đơn (Lê Văn Đ1). Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn I, H, huyện K, Đ nay là thôn I, H, Đắk Lắk. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông nay là Toà án nhân dân khu vực 6, Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án: Do vi phạm Hợp đồng tín dụng số LD 2133700444 ngày 03/12/2021 và LD 2327101194 ngày 28/9/2023 nên việc Ngân hàng V1 khởi kiện yêu cầu anh Lê Văn Đ1 trả các khoản nợ và tiền lãi phát sinh là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của V1:

- Buộc anh Lê Văn Đ1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng V1 số tiền còn nợ là 50.291.102 đồng nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 26/9/2024 là 20.027.882 đồng. Tổng cộng là: 70.318.984 đồng

Buộc anh Lê Văn Đ1 phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 27/9/2024 đến khi trả hết nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận. Do vậy, cần buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 70.318.984 đồng x 5 % = 3.515.949 đồng.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc xử lý vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 157; Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 299; Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự;

Áp dụng: Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. **Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Ngân hàng V1 .

- Buộc anh Lê Văn Đ1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng V1 số tiền còn nợ là 50.291.102 đồng nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 26/9/2024 là 20.027.882đồng. Tổng cộng là: 70.318.984 đồng.

- Buộc anh Lê Văn Đ1 phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 27/9/2024 đến khi trả hết nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Về án phí: Anh Lê Văn Đ1 có trách nhiệm nộp án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 3.515.949 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng V1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.620.000 đồng theo biên lai số 0000529 ngày 29/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản bán được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự ;
- *VKSND khu vực 6;*
- *THADS tỉnh Đắk Lắk;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Thị Huế